

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 18/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2018 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, bao gồm:

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018. Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 99,98% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp, với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2017	KH năm 2018
1	Bóc đất đá (m ³)	18.902.000	22.500.000
2	Than sản xuất (tấn)	1.718.000	1.800.000
3	Than chế biến từ đất lẫn than (tấn)	200.000	160.000
4	Doanh thu tổng số (triệu đồng)	2.073.407	2.643.000
5	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	35.034	20.333
6	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.832.500	7.390.000
7	Cổ tức / vốn Điều lệ (%)	7	Từ 5 trở lên

Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức của năm 2018 là: Từ 5% trở lên.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định để Công ty tổ chức thực hiện. (Trong đó: Các chỉ tiêu này có thể bị điều chỉnh theo kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam).

1.2. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2017, phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị 2018. Trong đó HĐQT chỉ rõ Công ty cần bám sát các Bộ, ban ngành chức năng, sớm hoàn thiện cấp phép khai thác để đưa Dự án Bắc Bàng Danh vào khai thác, bóc đất xây dựng cơ bản trong năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.4. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.5. Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

1.6. Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có trụ sở chính tại số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Chi nhánh tại Quảng Ninh có địa chỉ ở số 8 Chu Văn An, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2018 cho Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại, trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận bởi UBCKNN để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính quý, bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Đại hội thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017 là 7% vốn điều lệ (*tương đương 700 đồng /cổ phần*) và đồng ý trích lập các quỹ năm 2017 với số liệu như sau:

STT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế		35.424.701.486
1	Thuế TNDN hiện hành		6.530.039.644
2	Thuế TNDN hoãn lại		139.907.162
II	Lợi nhuận sau thuế (II=I-1-2)	100,0	28.754.754.680
1	Chi trả cổ tức: 7% /vốn điều lệ	59,8	17.198.336.400
2	Trích quỹ đầu tư phát triển: (không trích)	-	-
3	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	0,8	231.300.000
4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các khoản 1,2,3 (100%)	39,4	11.325.118.280
	* Trích lập quỹ khen thưởng (70%)		7.927.582.796
	* Trích lập quỹ phúc lợi (30%)		3.397.535.484

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo qui định của Pháp luật.

Điều 3. Thông qua thù lao HĐQT, BKS và lương chuyên trách năm 2018.

Đại hội thông qua quỹ tiền lương của Người quản lý Công ty và Trưởng BKS chuyên trách và tổng mức thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2017 là 3.129.710.000^d, trong đó bao gồm: Thù lao của HĐQT, BKS là 367.920.000^d và quỹ tiền lương của Người quản lý Công ty là 2.761.790.000^d.

Đại hội đồng ý mức thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm và chuyên trách trong năm 2018 của Công ty, được tính theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Quyết định số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn "Về việc quy định mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí việc làm áp dụng trong TKV". Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty. Cụ thể:

TT	Chức danh	Mức lương (đ/tháng) hạng I nhóm II	Mức thù lao/lương chuyên trách (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 1 x 20% = 5.140.000
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 1 x 20% = 4.380.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	21.900.000	Chuyên trách không hưởng thù lao
4	Thành viên BKS	20.000.000	20.000.000 x 1 x 20% = 4.000.000

Tổng mức tiền lương và thù lao Công ty sẽ trả cho các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm và tiền lương của Người điều hành Công ty, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2018 là: 3.143.520.000^d cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Tiền lương (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680.000	
2	Ủy viên HĐQT	04	210.240.000	
3	Trưởng BKS	01	0	394.200.000
4	Ủy viên BKS	02	96.000.000	
5	Giám đốc	01		444.600.000
6	Phó giám đốc	04		1.576.800.000
7	Kế toán trưởng	01		360.000.000
Tổng cộng			367.920.000	2.775.600.000

Phương thức chi trả: Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm và Trưởng BKS chuyên trách tại Công ty được thanh toán 80% mức thù

lao/lương chuyên trách cho tháng đó, số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành: 14.500.250 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết thống nhất: Thông qua quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty theo đúng Điều lệ mẫu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam áp dụng cho các Công ty con trong TKV và Điều lệ mẫu của Bộ Tài Chính được ban hành tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017.

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc người Đại diện theo pháp luật của Công ty ký vào bản điều lệ sửa đổi và bổ sung đã được thông qua tại Đại hội này để ban hành.

Điều 5. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành: 14.500.250 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết thống nhất: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty ký và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Điều 6. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tổ chức ngày 18/4/2018 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (234, Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN) (b/c);
- SGDC HN (số 2, Phan Chu Trinh, HN) (b/c)
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Các phó Giám đốc, KTTT;
- Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Trung Tuấn

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
Mã số doanh nghiệp: 5700101323.
Địa chỉ: Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày 18/04/2018.
Kết thúc hồi 12 giờ 00 phút ngày 18/04/2018.
Địa điểm họp: Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin (Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).
Chương trình đại hội: Theo chương trình và nội dung của Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã được Đại hội thông qua.
Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Trung Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Thư ký Đại hội: Ông Phùng Văn Tuyên – Thư ký Công ty.
Số đại biểu tham dự: 32 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 14.500.250 cổ phần bằng 59,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

① Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.

② Ông *Lương Xuân Hùng* – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội.

- Tại thời điểm 08 giờ 31 phút ngày 18/04/2018: Tổng số cổ đông và người đại được ủy quyền dự họp: 31, đại diện cho 14.497.259 cổ phần bằng 58,99 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã đủ điều kiện tiến hành.

③ Ông *Ong Thế Minh* – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông *Phạm Trung Tuấn* – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

④ Ông *Phạm Trung Tuấn* – Chủ tọa Đại hội đề cử:

- Thư ký Đại hội: Ông *Phùng Văn Tuyên* làm thư ký đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.

- Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:

1. Ông: *Nguyễn Việt Hùng* – Trưởng ban;

2. Bà: *Đặng Thị Nga* – Thành viên;

3. Bà: *Nguyễn Bích Thủy* – Thành viên.

- ĐHĐCĐ đã nhất trí bầu những người có tên nêu trên vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội.

⑤ Ông *Nguyễn Việt Thanh* - Thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nội dung Đại hội đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua.

⑥ Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

II. CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY VÀ THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Sau khi trình bày các Báo cáo, Tờ trình, Chủ tọa trình Đại hội thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

Nội dung 01: Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty;

Nội dung 02: Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán;

Nội dung 03: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;

Nội dung 04: Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2017, đề xuất tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018;

Nội dung 05: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018;

Nội dung 06: Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính năm 2017;

Nội dung 07: Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018;

Nội dung 08: Báo cáo hoạt động của BKS và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành năm 2017;

Nội dung 09: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ mẫu của Tập đoàn;

Nội dung 10: Tờ trình về việc Phê chuẩn Quy chế nội bộ quản trị Công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC.

III. THẢO LUẬN:

Ông *Phạm Trung Tuấn* – Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội.

Phản hồi của các đại biểu tham dự:

1. Cổ đông: *Trịnh Trung Chính* - Sở hữu 560.958 cổ phần hỏi:

- Đề nghị BGD cho biết rõ hơn lý do đặt kế hoạch lợi nhuận 2018 thấp hơn nhiều so với lợi nhuận đạt được năm 2017?

- Thời gian dự kiến khu mỏ mới sẽ cho ra sản phẩm và khu mỏ cũ sẽ tiếp tục được khai thác đến khi nào, sản lượng còn lại bao nhiêu?

2. Cổ đông: *Ứng Hữu Đắc* - Sở hữu 3.100 cổ phần hỏi:

- Xin ông chủ tọa cho biết ý kiến về việc xây dựng kế hoạch năm 2018. Tôi thấy các chỉ tiêu kế hoạch 2018 đều tăng so với năm 2017 nhưng riêng chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 giảm lớn chỉ bằng 59% so với năm 2017?

Trả lời của Chủ tọa và Giám đốc:

1. Chủ tọa trả lời: Hai cổ đông đều có một nội dung hỏi giống nhau về kế hoạch lợi nhuận của năm 2018, nên xin trả lời về kế hoạch cổ tức năm 2018 như sau:

DHĐCĐ năm 2017 đã có Nghị quyết chi trả từ 5 - 10%, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, công ty đã đề xuất mức cổ tức là 7%. Về Nguyên tắc xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức phải cân đối và nằm trong khoảng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, nếu chia cao hơn thì không đủ. Ngoài ra, còn trích lập các quỹ khác như: Khen thưởng, phúc lợi. Năm 2017 Công ty đã rất nỗ lực để đạt được kết quả SXKD như vậy. Do đó trên cơ sở kế hoạch giao của Tập đoàn về lợi nhuận Công ty mới xây dựng mức cổ tức dự kiến cho năm 2018 là từ 5% trở lên.

Giám đốc Công ty bổ sung: Do tập thể lãnh đạo Công ty và công nhân lao động đã rất cố gắng trong năm 2017 nên lợi nhuận năm 2017 đã tăng gần 200% so với định mức. Công ty vẫn tiếp tục cố gắng nỗ lực hơn trong công tác điều hành của năm 2018, Tuy nhiên dấu hiệu đầu năm 2018 đã có một số chỉ số rất tốt, do vậy khả năng mức cổ tức thực trả cho năm 2018 sẽ có khả năng cao hơn dự kiến.

2. Thời gian dự kiến khu mỏ mới sẽ cho ra sản phẩm và khu mỏ cũ sẽ tiếp tục được khai thác đến khi nào, sản lượng còn lại bao nhiêu?

Giám đốc Công ty trả lời: Giấy phép đang khai thác sẽ hết hạn vào năm 2019 sản lượng còn khai thác được khoảng 700 ngàn tấn. Do vậy Công ty đang hoàn thành gấp rút việc xin cấp giấy phép khai thác mới, trong quý II/2018 cố gắng xong thủ tục cấp phép, dự kiến quý III/2018 hoàn thành tiến hành khai thác. Theo tiến độ dự án mới thì sẽ khai thác thêm được khoảng 200 nghìn tấn. Sản lượng khai thác năm 2019 dự kiến còn khoảng 1 triệu tấn. Đến năm 2021 sản lượng có thể đạt 2 triệu tấn đến 2,5 triệu tấn và tăng lên 3,3 triệu tấn than/năm vào năm 2022.

Bên cạnh đó Hoạt động khai thác than của Công ty còn liên quan đến việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia theo sự chỉ đạo của Tập đoàn và Công ty đưa ra những kế hoạch và có những tiến độ để thực hiện.

Thực chất giấy phép khai thác cũ chỉ cho phép khai thác xuống sâu +30m còn dự án mới sẽ tiếp tục khai thác xuống sâu dưới +30m đến hơn -300m. Đây là



do việc kiểm soát của cơ quan quản lý Nhà nước về không gian độ sâu khai thác khoáng sản.

Chủ tọa trả lời làm rõ thêm: Đối với việc khai thác khoáng sản, Nhà nước quản lý rất chặt chẽ về không gian khai thác, hạn mức khai thác và về thời gian khai thác, nếu không hoàn thành được kế hoạch về thời gian và hạn mức thì thủ tục xin phép rất phức tạp. Hy vọng quý 3/2018 sẽ xin được giấy phép. nếu Công ty tự làm thì sẽ bị xử phạt và không được cấp phép. Do vậy Công ty phải bám sát các cơ quan quản lý Nhà nước và phải hoàn thiện các thủ tục đáp ứng các yêu cầu về quản lý của Nhà nước.

Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự tại đại hội không ai có ý kiến phát biểu khác. Chủ tọa Đại hội đã tiếp tục chuyển sang nội dung biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình vừa trình bày tại Đại hội.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

1. Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2017	KH năm 2018
1	Bóc đất đá (m ³)	18.902.000	22.500.000
2	Than sản xuất (tấn)	1.718.000	1.800.000
3	Than chế biến từ đất lẫn than (tấn)	200.000	160.000
4	Doanh thu tổng số (triệu đồng)	2.073.407	2.643.000
5	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	35.034	20.333
6	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.832.500	7.390.000
7	Cổ tức / vốn Điều lệ (%)	7	Từ 5 trở lên

Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức năm 2018 là: Từ 5% trở lên.

(Trong đó: Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 có thể bị điều chỉnh theo kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam)

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	31	14.497.150	99,98
Không tán thành	1	3.100	0,02
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy, Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 đã được thông qua.

2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 đã được thông qua.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, số liệu cụ thể như sau:

TT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế		35.424.701.486
1	Thuế TNDN hiện hành		6.530.039.644
2	Thuế TNDN hoãn lại		139.907.162
II	Lợi nhuận sau thuế (II=I-1-2)	100	28.754.754.680
1	Chi trả cổ tức: 7% /vốn điều lệ		17.198.336.400
2	Trích quỹ đầu tư phát triển: (Không trích)	-	-
3	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty		231.300.000
4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các khoản 1,3		11.325.118.280
	* Trích lập quỹ khen thưởng (70%)		7.927.582.796
	* Trích lập quỹ phúc lợi (30%)		3.397.535.484

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0



Như vậy, Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận đã được thông qua.

4. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2017, đề xuất tiền lương, thù lao năm 2018 cho HĐQT, BKS.

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy, báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2017, đề xuất tiền lương, thù lao năm 2018 cho HĐQT, BKS đã được thông qua.

5. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 đã được thông qua.

6. Thông qua báo cáo của BKS thẩm định BCTC kiểm toán năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0



Như vậy báo cáo của BKS thẩm định BCTC kiểm toán 2017 đã được thông qua.

7. Thông qua báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018 đã được thông qua.

8. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban điều hành năm 2017.

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy Báo cáo hoạt động của BKS và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban điều hành năm 2017 đã được thông qua.

9. Thông qua tờ trình việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ mẫu của TKV.

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0



Như vậy tờ trình việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ mẫu của TKV đã được thông qua.

10. Thông qua tờ trình phê chuẩn Quy chế nội bộ quản trị Công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC.

Kết quả biểu quyết:

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

Như vậy tờ trình phê chuẩn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính đã được thông qua.

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông *Phùng Văn Tuyên* – Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Ông *Phạm Trung Tuấn* – Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

a. Kết quả thông qua Biên bản Đại hội

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

b. Kết quả thông qua Nghị quyết Đại hội

Phương án	Số phiếu	Số cổ phần đại diện	% số CPBQ dự họp
Tán thành	32	14.500.250	100
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	0	0	0
Không hợp lệ	0	0	0

3. Ông *Phạm Trung Tuấn* - Thay mặt Ban tổ chức làm các thủ tục tuyên bố bế mạc đại hội./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phùng Văn Tuyên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Phạm Trung Tuấn
CHỦ TỊCH HĐQT**